

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 02 – 4 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Kiên Nhẫn
- Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1981 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Thiệu Thị S; vợ Tiêu Thị Như M (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2009.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1972; nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Đặng Văn H1, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/9/2023, Nguyễn Văn T đến nhà cô ruột tên Nguyễn Thị Kim H sinh năm 1972 ngụ cùng ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để chơi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày T đi ra phần mộ của bà nội tên Đặng Thị N để thắp hương cho bà N. Sau khi thắp hương xong thì T đi vào nhà của bà N (nhà không có ai ở), cách nhà bà H khoảng 50 mét, T nhìn thấy các cuộn rơm và các đồ dùng sinh hoạt đang để bên hiên nhà bà N, T biết đây là tài sản của chú ruột tên Nguyễn Văn T1. Do có mâu thuẫn với nhau trước đó trong việc thừa kế tài sản của bà N và T không đồng ý việc ông T1 để tài sản tại nhà bà N nên đã dùng hộp quẹt gas mang theo đốt các tài sản của ông T1. Lúc này, bà H phát hiện sự việc nên điện thoại báo cho ông T1 biết. Đến sáng ngày 05/9/2023 ông T1 đến kiểm tra thì phát hiện tài sản bị thiệt hại gồm: 40 cuộn rơm, 05 bao sơ dừa, 01 bao phân bón NPK trọng lượng 50kg, 03kg dây cước đen chưa sử dụng, 49kg lưới cước đen chưa sử dụng, 01 nồi cơm điện loại 1,5lít nhãn hiệu Sanyo, 01 máy quạt hiệu Senko, 01 máy tôn kích thước 2,15 x 10,8 m, loại tôn kẽm 0,4mm và 05 cây đòn tay bằng gỗ kích thước mỗi cây 0,4 x 0,5 x 10,8m, loại gỗ bạch đàn. Tất cả tài sản bị cháy biến dạng hoàn toàn không thể sửa chữa, phục hồi. Sau đó, ông T1 điện thoại trình báo sự việc đến Công an xã L.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 09/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Tổng giá trị tài sản định giá là 5.887.500 đồng.

Ngày 19/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Văn T, về tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Đối với hộp quẹt gas dùng để đốt tài sản của ông T1 thì bị cáo T đã làm rơi mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu giữ được.

Phản dân sự: Ông Nguyễn Văn T1 đã nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường, ông T1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 112/CT-VKSTB ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Hủy hoại tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 36; điểm b, h, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/9/2023, tại ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng hộp quẹt gas đốt hủy hoại tài sản có tổng giá trị là 5.887.500 đồng (Năm triệu tám trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng) của ông Nguyễn Văn T1.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi của mình làm cho tài sản người khác bị hư hỏng không thể sửa chữa được. Do mâu thuẫn trước đây trong việc thừa kế mà bị cáo đốt tài sản của chú ruột mình. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong công tác được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì; bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn B là Liệt sĩ, bà nội tên Đặng Thị N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án (ngày 02/4/2024).

Giao người bị kết án Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị

kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo